TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐST-DS	*L, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN – TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Bẩy;

2. Bà Vũ Thị Mai.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122; 123; 131; 328; 468 Bộ luật dân sự; Điều 24; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chí L(Vũ Trí L), sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Chũ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: 1. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1965.

2. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Chũ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hợp đồng đặt cọc ký kết giữa anh Vũ Chí L và vợ chồng ông Hoàng Văn V, bà Hoàng Thị T ngày 26/9/2021 là vô hiệu.

Vợ chồng ông Hoàng Văn V và bà Hoàng Thị T trả lại cho vợ chồng anh Vũ Trí L và chị Nguyễn Thị Hsố tiền đặt cọc 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

- Đình chỉ yêu cầu của anh Vũ Chí L về việc buộc vợ chồng ông Hoàng Văn V và bà Hoàng Thị T bồi thường thiệt hại 90.000.000đ *(Chín mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi Hnh án có quyền chủ động ra quyết định thi Hnh án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hnh án) cho đến khi thi Hnh án xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãicủa số tiền còn phải thi Hnh án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. **Về án phí:**

- Anh Vũ Chí L nhận chịu 12.150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 12.300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010768 ngày 27/4/2022 và biên lai thu số 0011199 ngày 28/10/2022. Trả lại cho anh L số tiền 150.000đồng tiền án phí.

- Vợ chồng ông Hoàng Văn V, bà Hoàng Thị T phải chịu 12.150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dânsự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh